**Phụ lục 02:**

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

(Dùng cho trình độ cao đẳng)

**Tên môn học: Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ**

**Mã môn học: 640023**

**Thời gian thực hiện môn học:** 45giờ; (Lý thuyết:15giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 28giờ; Kiểm tra: 02giờ)

1. **Vị trí, tính chất của môn học:**

* Vị trí: Học kỳ IV
* Tính chất:

1. **Mục tiêu môn học:**

* Về kiến thức: Trình bày khái quát chung về trò chơi ,vai trò của trò chơi trong đời sống của trẻ.Trình bày được nội dung, phương pháp, hình thức và vai trò của giáo viên tổ chức vui chơi cho trẻ từ 3 – 6 tuổi.
* Về kỹ năng: Tổ chức được một số hoạt động vui chơi cho trẻ em ở các thời điểm trong chế độ sinh hoạt ở trường mầm non.
* Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Biết vận dụng, sáng tạo các trò chơi cho trẻ mẫu giáo. Rèn luyện kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng tổ chức sinh hoạt tập thể…

1. **Nội dung môn học:**
2. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

| **TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
|  | Chủ đề 1. Vai trò của hoạt động vui chơi đối với sự phát triển của trẻ  *1.1 Vui chơi là hoạt động chủ đạo trong đời sống của trẻ*  *1.2 Vui chơi là phương tiện giáo dục toàn diện cho trẻ*  *1.3 Vui chơi hình thành một số kỹ năng xã hội cho trẻ* | 5 | 2 | 3 |  |
|  | Chủ đề 2. Tổ chức hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ (24-36 tháng tuổi )  *2.1 Ý nghĩa của hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ*  *2.2 Phương pháp tổ chức hoạt động với đồ vật cho trẻ* | 5 | 2 | 2 | 1 |
|  | Chủ đề 3. Các loại trò chơi mẫu giáo và phương pháp hướng dẫn trẻ chơi  *3.1 Phân loại trò chơi*  *3.2 Một số đặc điểm cơ bản của trò chơi trẻ em*  *3.3 Trò chơi đóng vai*  *3.4 Trò chơi học tập*  *3.5 Trò chơi xây lắp*  *3.6 Trò chơi vận động*  *3.7 Trò chơi đóng kịch* | 30 | 9 | 20 | 1 |
|  | Chủ đề 4. Phương pháp tổ chức hoạt động vui chơi trong trường Mầm non  *4.1 Vai trò của giáo viên trong tổ chức hoạt động vui chơi*  *4.2 Nguyên tắc tổ chức hoạt động vui chơi*  *4.3 Hình thức tổ chức hoạt động vui chơi*  *4.4 PP tổ chức hoạt động vui chơi* | 5 | 2 | 3 |  |
| **Cộng** | | 45 | 15 | 28 | 2 |

1. Nội dung chi tiết:

**Chương1 : Vai trò của hoạt động vui chơi đối với sự phát triển của trẻ** Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu: Trình bày được vai trò của trò chơi trong đời sống của trẻ. Đánh giá đúng tác dụng của trò chơi đối với sự phát triển của trẻ
2. Nội dung chương:

2.1 Vui chơi là hoạt động chủ đạo trong đời sống của trẻ

2.2 Vui chơi là phương tiện giáo dục toàn diện cho trẻ

2.3 Vui chơi hình thành một số kỹ năng xã hội cho trẻ

**Chương 2 : Tổ chức hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ (24-36 tháng tuổi )**  Thời gian:5 giờ

1. Mục tiêu: Trình bày được ý nghĩa của hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ. Quan tâm đến việc giúp trẻ tiếp xúc với các vật dụng xung quanh, đảm bảo tính an toàn
2. Nội dung chương:

2.1 Ý nghĩa của hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ

2.2 Phương pháp tổ chức hoạt động với đồ vật cho trẻ

**Chương 3: Các loại trò chơi mẫu giáo và phương pháp hướng dẫn trẻ chơi** Thời gian:30giờ

1. Mục tiêu: Trình bày được một số vấn đề chung về đặc điểm trò chơi trẻ em, phương pháp hướng dẫn trò chơi. Biết cách tiến hành một số trò chơi cho trẻ mẫu giáo.
2. Nội dung chương:

2.1 Phân loại trò chơi

2.2 Một số đặc điểm cơ bản của trò chơi trẻ em

2.3 Trò chơi đóng vai

2.4 Trò chơi học tập

2.5 Trò chơi xây lắp

2.6 Trò chơi vận động

2.7 Trò chơi đóng kịch

**Chương 4: Phương pháp tổ chức hoạt động vui chơi trong trường Mầm non** Thời gian:5giờ

1. Mục tiêu: Rèn luyện kỹ năng xây dựng kế hoạch. Nhận thức được giá trị giáo dục trong các trò chơi.
2. Nội dung chương:

2.1Vai trò của giáo viên trong tổ chức hoạt động vui chơi

2.2 Nguyên tắc tổ chức hoạt động vui chơi

2.3 Hình thức tổ chức hoạt động vui chơi

2.4 PP tổ chức hoạt động vui chơi

1. **Điều kiện thực hiện môn học:**
2. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng lý thuyết, sân bãi.
3. Trang thiết bị máy móc:
4. *Định mức tiêu hao học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu/sinh viên*:
5. Các điều kiện khác:
6. **Nội dung và phương pháp, đánh giá:**
7. Nội dung:

* Kiến thức: Trình bày khái quát chung về trò chơi ,vai trò của trò chơi trong đời sống của trẻ
* Kỹ năng: Tổ chức được một số hoạt động vui chơi cho trẻ em
* Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Rèn luyện kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng tổ chức sinh hoạt tập thể…

1. Phương pháp: Tự luận, thực hành
2. **Hướng dẫn thực hiện môn học:**
3. Phạm vi áp dụng môn học: Cao đẳng GD Mầm non
4. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

* Đối với giáo viên, giảng viên: Sử dụng linh hoạt và kết hợp các phương pháp dạy học phù hợp với môn học và điều kiện cho phép
* Đối với người học: Thực hiện các yêu cầu của GV, tăng cường thực hành
* Những trọng tâm cần chú ý:

1. Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Tấn Phát – Tài liệu giảng dạy Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ- Lưu hành nội bộ - 2017

- Giáo dục học mầm non. NXB ĐHSP- 2011

1. Ghi chú và giải thích (nếu có):